

Số: /TB-TTYT

Hiệp Hòa, ngày 19 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội về ban hành Luật đấu giá tài sản; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư Pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 178/QĐ-TTYT ngày 20/3/2025 của Giám đốc Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa về việc phê duyệt phương án cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác một số tài sản là tài sản công phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cung cấp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ tại Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-TTYT ngày 04/04/2025 của Giám đốc Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa về việc phê duyệt giá khởi điểm các tài sản đấu giá của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTYT ngày 19/09/2025 Về việc phê duyệt đấu giá; phê duyệt tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và các tiêu chí tham gia đấu giá quyền khai thác tài sản công để cung cấp các dịch vụ: nhà thuốc; nhà ăn và bán hàng tạp hóa tại Trung tâm Y tế Hiệp Hòa.

I. Thông tin của Người có tài sản đấu giá:

Tên đơn vị: Trung tâm Y tế Hiệp Hòa.

Địa chỉ: Thôn số 3, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 0204 3872 225

II. Tài sản đấu giá:

1. Quyền khai thác tài sản công để cung cấp dịch vụ nhà thuốc tại Trung tâm Y tế Hiệp Hòa.

- Diện tích: 60m².
- Vị trí: Thuộc cổng vào Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà.
- Thời gian cho khai thác: 05 năm (60 tháng).
- Tổng giá khởi điểm: **288.000.000 đồng**.

2. Quyền khai thác tài sản công để cung cấp dịch vụ nhà ăn tại Trung tâm Y tế Hiệp Hòa.

- Diện tích: 501m².
- Vị trí: Nhà khoa dinh dưỡng.
- Thời gian cho khai thác: 05 năm (60 tháng).
- Tổng giá khởi điểm: **631.260.000 đồng**.

3. Quyền khai thác tài sản công để cung cấp dịch vụ bán hàng tạp hóa tại Trung tâm Y tế Hiệp Hòa.

- Diện tích: 58m².
- Vị trí: Phòng 01 tầng 1 Nhà tiêm chủng và Phòng khám thuộc cổng vào Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà (cạnh nhà trạm bơm).
- Thời gian cho khai thác: 05 năm (60 tháng).
- Tổng giá khởi điểm: **278.400.000 đồng**.

4. Quyền khai thác tài sản công để cung cấp dịch vụ bán hàng tạp hóa tại Trung tâm Y tế Hiệp Hòa.

- Diện tích: 95m².
- Vị trí: Phòng 02 tầng 1 Nhà tiêm chủng và Phòng khám thuộc cổng vào Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà (phía sau nhà trạm bơm).
- Thời gian cho khai thác: 05 năm (60 tháng).
- Tổng giá khởi điểm: **410.400.000 đồng**.

5. Quyền khai thác tài sản công để cung cấp dịch vụ bán hàng tạp hóa tại Trung tâm Y tế Hiệp Hòa.

- Diện tích: 96m².
- Vị trí: Khuôn viên đất phía sau nhà dinh dưỡng.
- Thời gian cho khai thác: 05 năm (60 tháng).
- Tổng giá khởi điểm: **97.920.000 đồng**.

Giá khởi điểm trên chưa bao gồm thuế GTGT và các loại thuế, phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

III. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0

1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0

3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>	5,0
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>	6,0
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7,0
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm</i>	3,0
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức:</i> <i>Số điểm của B = (U x 3)/Y</i>	
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y</i>	
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 05 năm</i>	4,0
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	5,0
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	6,0
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>	7,0
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>	2,0
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	3,0
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	4,0
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm	4,0

	dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	8,0
1	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá (Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản	1,0

	1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản).	
2	Trong năm 2025 đã tổ chức thực hiện đấu giá cho thuê tài sản công hoặc quyền khai thác tài sản công để cung cấp các dịch vụ nhà thuốc, nhà ăn, căng tin (dịch vụ tổng hợp, bán hàng tạp hóa) tại các đơn vị Y tế công lập tại tỉnh Bắc Ninh. Số lượng hợp đồng đã thực hiện ≥ 10 hợp đồng.	3,0
3	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tại địa bàn tỉnh Bắc Ninh (không bao gồm trụ sở chi nhánh).	4,0
Tổng số điểm		100,0

Ghi chú:

1. Cuộc đấu giá thành quy định tại mục 1, mục 2, mục 3 và mục 4 phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá có ít nhất một tài sản đấu giá thành. Cuộc đấu giá không thành quy định tại mục 1 Phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá không có tài sản nào đấu giá thành và thuộc trường hợp quy định tại Điều 52 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 33 và điểm q khoản 45 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản.

2. Năm trước liền kề được tính từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

3. Hồ sơ tham gia lựa chọn do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này, được đóng thành quyển và phải được niêm phong.

- Tổ chức hành nghề đấu giá phải cung cấp Báo cáo số liệu vụ việc đấu giá tài sản năm trước liền kề của tổ chức mình (mẫu TP-ĐGTS-23 ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP). Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá không cung cấp sẽ không được đánh giá tiêu chí 1, tiêu chí 2 mục IV của bảng tiêu chí kèm theo.

- Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động đấu giá tài sản; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình.

IV. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 22/9/2025 đến hết ngày 24/9/2025 (*Trong giờ hành chính*).

- Địa điểm: Nộp trực tiếp tại phòng Tổ chức hành chính - Trung tâm Y tế Hiệp Hòa. Địa chỉ: Thôn số 3, xã Hiệp Hòa, Tỉnh Bắc Ninh. Số điện thoại: 0975 806 812

- Khi nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn người đến nộp hồ sơ cần xuất trình Giấy giới thiệu và căn cước/căn cước công dân. Trung tâm Y tế Hiệp Hòa không trả lại hồ sơ cho các tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ.

Trung tâm Y tế Hiệp Hòa sẽ có văn bản thông báo kết quả cho tổ chức hành nghề đấu giá được lựa chọn, những tổ chức không được thông báo kết quả được hiểu là không được lựa chọn.

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có đủ điều kiện và có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ hai tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì Trung tâm Y tế Hiệp Hòa sẽ ưu tiên lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong năm 2025 có số hợp đồng đã tổ chức thực hiện đấu giá cho thuê tài sản công hoặc quyền khai thác tài sản công để cung cấp các dịch vụ nhà thuốc, nhà ăn, căng tin (dịch vụ tổng hợp, bán hàng tạp hóa) tại các đơn vị Y tế công lập tại tỉnh Bắc Ninh nhiều hơn.

Vậy Trung tâm Y tế Hiệp Hòa trân trọng thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá được biết./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Công Đấu giá tài sản Quốc gia;
- Công TTĐT TTYT Hiệp Hòa;
- Lưu: VT, HS.

Vũ Văn Hoàn